

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Đình Huy

Ông Hoàng Hữu An

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Hải Đ (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 11 tháng 01 năm 1996 tại xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H, sinh năm 1956 (Đã chết) và bà Nông Thị V, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 14/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2020, đã được xoá án tích; ngày 16/8/2024 bị Trưởng Công an huyện Văn Quan xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 41/QĐ-XPHC; bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 06/6/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- **Bị hại:** La Thị Thu T, sinh ngày 10/5/2006. Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- **Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:** Bà Nông Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Hoàng Hải L, sinh năm 1995. Có mặt.
2. Hoàng Thị H, sinh năm 2001. Có mặt.
3. Hà Văn S, sinh năm 1992. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/6/2024, Hà Hải Đ đi chơi ở thôn C, xã Y, huyện V thì gặp Hoàng Hải L, cả hai rủ nhau về nhà Hoàng Hải L uống bia, cùng tham gia uống bia có La Thị Thu T là người yêu của Hoàng Hải L và Lương Văn H là người cùng thôn với Hoàng Hải L. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Hải L, La Thị Thu T, Hà Hải Đ cùng nhau đi đến nhà Hà Văn S ở thôn B, xã B, huyện V tiếp tục uống bia, rượu cùng với một số người hàng xóm của Hà Văn S. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Hoàng Hải L say rượu nên đã ngủ trên ghế nhà Hà Văn S. Chỉ còn La Thị Thu T, Hà Văn S, Hà Hải Đ ngồi tiếp tục uống. Thấy La Thị Thu T đã có biểu hiện say rượu, Hà Hải Đ nảy sinh ý định quan hệ tình dục với La Thị Thu T nên đã dùng xe mô tô của mình đưa La Thị Thu T đến nhà nghỉ X ở phố T, thị trấn V, huyện V để thuê phòng. Khi đến nhà nghỉ X, La Thị Thu T đã say không thể tự đứng và đi được, Hà Hải Đ đã dìu La Thị Thu T đến chân cầu thang, sau đó cõng La Thị Thu T lên tầng 4, đưa La Thị Thu T phòng vào 403. Khoảng 21 giờ ngày 03/6/2024 thấy La Thị Thu T đã ngủ rất say, không có khả năng tự vệ, Hà Hải Đ đã cởi quần áo của La Thị Thu T và quần áo của mình ra rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với La Thị Thu T. Trong quá trình quan hệ tình dục với La Thị Thu T thì Hà Hải Đ thấy La Thị Thu T nằm im (không thức tỉnh). Sau khi quan hệ tình dục xong thì Hà Hải Đ ôm La Thị Thu T ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 04/6/2024, La Thị Thu T tỉnh dậy phát hiện đang ngủ cạnh Hà Hải Đ, cả hai đều không mặc quần áo, thấy chân tay bị xây xước nhẹ và đau ở bộ phận sinh dục, biết mình bị xâm hại nên La Thị Thu T đã xuống quầy lễ tân nhà nghỉ X thuê phòng 401 và ngủ một mình và ở đó đến sáng ngày 05/6/2024, Hoàng Hải L đến đón La Thị Thu T, đưa đến nhà Hà Hải Đ nói chuyện nhưng Hà Hải Đ không gặp, vì vậy La Thị Thu T đã đến Công an huyện Văn Quan để trình báo sự việc và đề nghị xử lý hình sự đối với Hà Hải Đ.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của La Thị Thu T thể hiện: Da vùng cổ mặt trước có vết bầm tím, kích thước 1,5cm x 01cm; Mặt trước khuỷu tay trái có vết xước, bầm tím nhẹ diện 02cm x 01cm; Mặt trong 1/3 trên cẳng chân trái có vết bầm tím, kích thước 02cm x 02cm.

Kết luận giám định xâm hại tình dục số 08/2024/KLXHĐT-TTPY ngày 06/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận dấu vết trên thân thể của La Thị Thu T: Bầm tím mặt trước cổ, xây xước mặt trước khuỷu tay trái, bầm tím 1/3 trên mặt trước trong cẳng chân trái; Bộ phận sinh dục: Âm hộ vùng tầng sinh môn không có tổn thương, màng trinh vị trí 06h có vết rách cũ xước nhẹ vị trí 06h; xét nghiệm có hình ảnh tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm đạo.

Kết luận giám định ADN số HT286.24/PY-XNSH ngày 17/6/2024 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Dấu vết trên tằm bông thu mẫu dịch âm đạo của La Thị Thu T gửi giám định ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu máu của Hà Hải Đ.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 240/KLTTCT-TTPY, ngày 08/7/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm của La Thị Thu T là 00%.

Kết luận giám định hóa pháp số 1751/PY-XNĐH ngày 09/7/2024 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Không tìm thấy Ethanol, các chất ma túy thường gặp hiện nay, các thuốc tân dược (một số loại thuốc gây mê, thuốc giảm đau chống viêm, thuốc gây ngủ, an thần kinh, thuốc giảm đau hạ nhiệt, thuốc kháng sinh, thuốc Corticosteroid, thuốc kích dục) trong mẫu máu của La Thị Thu T.

Kết luận giám định số 12/KLSCT-TTPY ngày 24/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tại thời điểm giám định La Thị Thu T có thai, tuổi thai 19 tuần; mẫu máu thu từ Hà Hải Đ không có quan hệ huyết thống bố - con với mẫu nước ối từ La Thị Thu Trang.

Kết luận giám định số 934/KL-KTHS, ngày 23/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 02 (hai) tập tin “video 1” và “video 3” gửi giám định không phát hiện cắt ghép chỉnh sửa; video 2 không đủ cơ sở xác định có bị cắt ghép chỉnh sửa không; video 4 bị cắt ghép tại thời điểm 00 phút 04 giây và 01 phút 24 giây.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVQ ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Hải Đ về tội Hiếp dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Hải Đ khai nhận: Do quen biết với Hoàng Hải L từ trước nên trưa ngày 03/6/2024 Hà Hải Đ có đến nhà Hoàng Hải L uống bia, có mặt La Thị Thu T và một số người khác. Khoảng 17 giờ cùng ngày thì Hà Hải Đ cùng Hoàng Hải L, Hà Thị Thu T đến nhà Hà Văn S tiếp tục ăn cơm, uống bia cùng một số người hàng xóm của Hà Văn S. Đến khoảng 20 giờ thì Hoàng Hải L say rượu, lên ghế nằm ngủ, những người khác đi về, còn Hà Hải Đ, La Thị Thu T, Hà Văn S tiếp tục uống rượu. Một lúc sau Hà Hải Đ rủ La Thị Thu T đi chơi, La Thị Thu T đồng ý. Hà Hải Đ lấy xe mô tô của mình chở La Thị Thu T đến nhà nghỉ X, lúc này khoảng 21 giờ ngày 03/6/2024, Hà Hải Đ để La Thị Thu T ngoài xe, Hà Hải Đ vào quầy lễ tân thuê phòng 403 rồi dẫn La Thị Thu T vào nhà nghỉ, đến chân cầu thang thì La Thị Thu T không tự đi được nên Hà Hải Đ cõng La Thị Thu T lên phòng 403, đặt lên giường. Thấy La Thị Thu T đã say rượu, người mềm yếu, Hà Hải Đ đã cởi quần áo của La Thị Thu T và quần áo của mình, nằm đè lên người La Thị Thu T và thực hiện hành vi giao cấu, xuất tinh vào bên trong âm đạo của La Thị Thu T, lúc này La Thị Thu T vẫn ngủ say và không có phản ứng gì. Đến sáng ngày 04/6/2024 thì La Thị Thu T dậy, tự mặc quần áo và về trước, Hà Hải Đ về sau. Ngày 03/6/2024 Hà Hải Đ mới gặp La Thị Thu T lần đầu tiên, do trước đó Hoàng Hải L đã quan hệ tình dục với người yêu Hà Hải Đ nên Hà Hải Đ đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với La Thị Thu T và

chỉ quan hệ tình dục với La Thị Thu T một lần vào tối ngày 03/6/2024. Hà Hải Đ thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Bị hại La Thị Thu T trong lời khai tại cơ quan điều tra trình bày: Khoảng 17 giờ ngày 03/6/2024, La Thị Thu T cùng Hoàng Hải L, Hà Hải Đ đến nhà anh Hà Văn S ăn cơm, uống bia, sau khi uống hết bia thì chuyển sang uống rượu trắng, một lúc sau Hoàng Hải L say rượu ngủ trên ghế, còn lại Hà Hải Đ, La Thị Thu T, Hà Văn S tiếp tục uống rượu trắng, sau đó thì Hà Hải Đ lấy một chai rượu màu vàng ra uống tiếp, sau khi uống khoảng 3 ly rượu thì La Thị Thu T bất tỉnh. Khoảng 02 giờ sáng ngày 04/6/2024 La Thị Thu T tỉnh dậy thấy mình đang nằm cạnh Hà Hải Đ trên giường tại phòng số 403 nhà nghỉ X, cả hai không mặc quần áo trên người, tay Hà Hải Đ đặt trên ngực La Thị Thu T. La Thị Thu T thấy tay, chân, cổ mình bị xây xước nhẹ và đau ở bộ phận sinh dục, La Thị Thu T mặc quần áo và đến quầy lễ tân thuê phòng 401 nghỉ tại đây, đến sáng ngày 05/6/2024 La Thị Thu T trả phòng rồi cùng Hoàng Hải L đến nhà Hà Hải Đ nói chuyện nhưng Hà Hải Đ không gặp nên La Thị Thu T đến Công an huyện Văn Quan trình báo về việc bị Hà Hải Đ xâm hại tình dục. La Thị Thu T không nhớ di chuyển đến nhà nghỉ X bằng cách nào và việc xâm hại tình dục diễn ra như thế nào. Trước đó La Thị Thu T đã quan hệ tình dục vài lần với Hoàng Hải L, không sử dụng biện pháp tránh thai, xuất tinh bên trong âm đạo nhưng chưa quan hệ tình dục với Hà Hải Đ lần nào. La Thị Thu T yêu cầu Hà Hải Đ bồi thường 20.000.000 đồng tổn thất tinh thần, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Lời khai của những người làm chứng:

Hoàng Hải L trình bày: Do quen biết với nhau, ngày 03/6/2024 Hoàng Hải L có rủ Hà Hải Đ đến nhà Hoàng Hải L uống bia. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Hải L, La Thị Thu T và Hà Hải Đ tiếp tục đến nhà anh Hà Văn S uống bia, rượu, sau đó thì Hà Hải L say rượu lên ghế nằm ngủ đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Hải L tỉnh dậy thì nghe Hà Văn S nói La Thị Thu T say rượu, bị Hà Hải Đ đưa đi đâu không rõ, đến khoảng 01 giờ 35 phút sáng 04/6/2024 La Thị Thu T liên lạc với Hoàng Hải L nói đang ở nhà nghỉ X cùng Hà Hải Đ và bảo Hoàng Hải L đến đón. Nhưng do đêm khuya trời mưa nên Hoàng Hải L không đón và bảo La Thị Thu T thuê phòng khác nghỉ. Đến sáng ngày 05/6/2024 Hoàng Hải L đến đón La Thị Thu T ở nhà nghỉ X và đưa đến nhà Hà Hải Đ nói chuyện nhưng Hà Hải Đ không gặp nên Hoàng Hải L gọi taxi cho La Thị Thu T đến Công an huyện Văn Quan trình báo.

Hoàng Thị H là nhân viên nhà nghỉ X trình bày: Tối ngày 03/6/2024 Hoàng Thị H trực lễ tân tại nhà nghỉ X. Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 03/6/2024, có một người đàn ông (là Hà Hải Đ) đến nhà nghỉ X thuê phòng 403 nghỉ, sau khi nhận chìa khoá, Hà Hải Đ ra xe mô tô dựng trước cửa quán diu một cô gái (là La Thị Thu T), đến gần chân cầu thang nhà nghỉ X thì cô gái này lên phòng, đến khoảng 02 giờ 40 phút sáng ngày 04/6/2024 cô gái này xuống quầy lễ tân thuê phòng 401 nghỉ đến 08 giờ 22 phút ngày 05/6/2024 thì trả phòng. 09 giờ ngày 04/6/2024 Hà Hải Đ trả phòng 403.

Hà Văn S trình bày: Chiều ngày 03/6/2024 Hoàng Hải L, La Thị Thu T, Hà Hải Đ có đến nhà Hà Văn S ăn cơm, uống bia, rượu cùng 03 người hàng xóm của Hà Văn S gồm Hà Thế T, Hà Văn M, Hà Minh H, ban đầu uống bia do Hoàng Hải L, Hà Hải Đ mang đến, sau đó uống rượu trắng của Hà Văn S rồi đến chai rượu sim màu vàng do Hà Văn M mang đến. Ngồi được một lúc thì Hà Thế T, Hà Văn M, Hà Minh H đi về, Hoàng Hải L say rượu lên ghé ngủ còn La Thị Thu T, Hà Hải Đ, Hà Văn S uống rượu khoảng 4-5 ly thì nghỉ, Hà Văn S gọi Hoàng Hải L dậy nhưng Hoàng Hải L không dậy, Hà Hải Đ và La Thị Thu T đều có biểu hiện say rượu nhưng đều đi được ra khỏi nhà Hà Văn S đi đâu không rõ.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Hải Đ phạm tội "Hiếp dâm". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Hải Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Hà Hải Đ phải bồi thường thiệt hại 20.000.000đ cho bị hại La Thị Thu T. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Hà Hải Đ 01 xe mô tô biển số 12K2-7157, màu nâu, xe cũ, đã qua sử dụng, số khung 0FMG02505282, số máy G4MY5A004282 và 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 0028099 mang tên Tô Thị B. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại La Thị Thu T trong bản luận cứ gửi đến Tòa án trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đánh giá đúng về tội danh, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại khoản 1 điều 141, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm i khoản 1 điều 52, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự đánh giá, xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo một mức án phù hợp đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bị hại La Thị Thu T số tiền 20.000.000 đồng. Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập bị hại đến phiên toà nhưng bị hại không có mặt tại nơi cư trú, bị hại đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, tại phiên toà không ai đề nghị hoãn phiên toà nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Kết luận giám định xâm hại tình dục, Kết luận giám định ADN, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/6/2024, sau khi cùng nhau uống bia, uống rượu tại nhà Hà Văn S tại thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, thấy La Thị Thu T có biểu hiện say rượu, Hà Hải Đ nảy sinh ý định quan hệ tình dục với La Thị Thu T nên đã dùng xe mô tô của mình chở La Thị Thu T đến nhà nghỉ X tại phố T, thị trấn V, huyện V. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tại phòng 403 nhà nghỉ X, Hà Hải Đ đã thực hiện hành vi giao cấu với La Thị Thu T trong tình trạng La Thị Thu T bị say rượu, ngủ say, không nhận biết được xung quanh, không có khả năng tự vệ, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 04/6/2024 khi thức dậy thì La Thị Thu T mới biết mình bị xâm hại tình dục. Hành vi giao cấu trái ý muốn bị hại của bị cáo Hà Hải Đ đã vi phạm Điều 141 Bộ luật Hình sự về tội Hiếp dâm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Hiếp dâm theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã 01 lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là Hà Văn H được thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị hại La Thị Thu T đang có thai nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với phụ nữ có thai” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến thân thể, danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện nhằm thoả mãn nhu cầu sinh lý của bản thân. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị hại vừa mới đủ 18 tuổi nhưng còn đang đi học và đang mang thai, bị cáo đã lợi dụng lúc bị hại bị say rượu không có khả năng tự vệ để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của bị hại. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung, khoản 5 Điều 141 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Do bị cáo là đối tượng nghiện, không có chức vụ, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị hại La Thị Thu T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng về tổn thất tinh thần. Tại phiên toà bị cáo nhất trí mức bồi thường thiệt hại nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô màu nâu nhãn hiệu TIANMA, biển số 12K2-7157 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0028099 mang tên Tô Thị B là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại, không phải phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo là người bị kết án, không thuộc đối tượng được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Hải Đ phạm tội “Hiếp dâm”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Hải Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 06/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Hà Hải Đ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại La Thị Thu T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hà Hải Đ 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu TIANMA biển số 12K2-7157, số khung số động cơ 0FMG02505282, số máy G4MY5A004282 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0028099 mang tên Tô Thị B.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2024).

5. Án phí: Bị cáo Hà Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CQĐT Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Quan; tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người bảo vệ QLIHP cho bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hường